



BẢN TIN THAN NGÀY

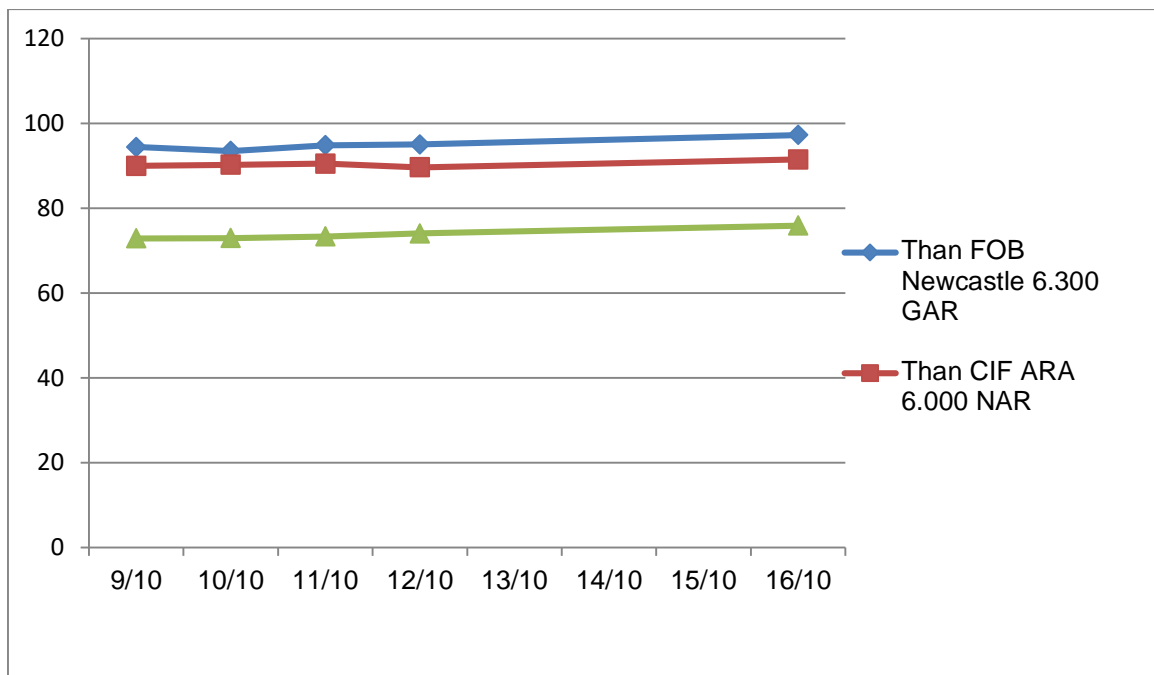
Ngày 18/10/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	97,25	+1,25	97,70	+1,50
CIF ARA 6.000 NAR	91,50	+1,75	93,10	+0,75
FOB Richards Bay 5.500 NAR	75,90	+0,95	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	83,60	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	67,00	+0,10

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	54,85	+0,20	360,13	+1,55
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	75,50	+0,00	495,72	+0,34
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	87,75	+0,25	576,15	+2,04

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 16/10/2017)

DIỂM TIN

Than Úc độ tro cao thất thế so với than Indonesia

Than Úc độ tro cao nhiệt trị 5.500 NAR hiện đang được giao dịch với giá thấp hơn đáng kể so với than Indonesia nhiệt trị 5.900 GAR tương đương, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của chính sách hạn chế nhập khẩu của Trung Quốc vào tháng 9 vừa qua. Mức chênh lệch đã tăng từ 1-2 USD/tấn cuối tháng 9 lên tới 6,1 USD/tấn hôm thứ 2 vừa qua. Cụ thể, giá than Indonesia 5.900 GAR, điều kiện giao hàng FOB Kalimantan ở mức 83,60 USD/tấn, trong khi giá than Úc 5.500 NAR, điều kiện giao hàng FOB Newcastle chỉ ở mức 77,50 USD/tấn. Nhu cầu nhập than Úc độ tro cao bằng tàu Capesize của Trung Quốc được đánh giá là không đáng kể, do có rất ít các gói thầu được ghi nhận trên thị trường giao lẻ. Mặc dù vậy, phía Úc đã tăng giá than 5.500 NAR, điều kiện giao hàng FOB Newcastle lên 80 USD/tấn.

Các chuyên gia dự đoán tổng khối lượng than nhập khẩu vào Trung Quốc trong năm nay sẽ không thể vượt qua mức năm ngoái. Trong 9 tháng đầu năm nay, Trung Quốc đã nhập khẩu 204,85 triệu tấn than, trong khi tổng khối lượng than nhập khẩu trong năm 2016 là 260 triệu tấn. Phúc Kiến và Quảng Đông là 2 tỉnh dẫn đầu trong việc hạn chế nhập khẩu than. Than nhiệt Úc 5.500 NAR, điều kiện giao hàng CFR Nam Trung Quốc đã được chào ở mức 730-740 NDT/tấn, nhưng do những hạn chế trong việc dỡ hàng, giá được điều chỉnh xuống còn 570-580 NDT/tấn. Bên cạnh đó, cước vận tải trong khu vực Châu Á tiếp tục có xu hướng tăng, với mức 11,5–11,75 USD/tấn cho tàu Capesize 130.000 DWT chạy tuyến Newcastle – Nam Trung Quốc.

Công nhân của Pacific National, Úc tiếp tục đình công trong 48 tiếng

Công đoàn Công nhân Đường sắt (RTBU) của New South Wales cho biết hàng trăm công nhân của Pacific National đã lên kế hoạch đình công 48 giờ (từ 12:00 ngày thứ 7 – 0:00 GMT) do tranh chấp leo thang với công ty. Các cuộc đình công cùng với lệnh cấm làm thêm giờ do RTBU áp đặt tại Pacific National có khả năng làm tê liệt tuyến đường sắt vận chuyển than xuất khẩu đến Newcastle và cảng Kembla cuối tuần này. Thư ký của RTBU, ông Alex Claassens cho biết RTBU hy vọng công ty sẽ quay lại bàn đàm phán trước thứ 7, nhưng điều này có vẻ không khả thi. Các công nhân của Pacific National ở New South Wales đã buộc phải lên kế hoạch đình công vì việc đàm phán ký kết thỏa ước lao động tập thể mới không có tiến triển, họ không muốn làm tình hình thêm trầm trọng nhưng không còn lựa chọn nào khác.

Ông Claassens cho biết Pacific National vẫn im lặng kể từ khi lệnh cấm làm thêm giờ được ban hành cách đây 1 tuần. Mặc dù phía RTBU đã cố gắng tiếp cận nhưng công ty không có bất kỳ động thái nào để thảo luận trở lại. Theo thông tin của Fair Work Commission, khoảng 600 thành viên của RTBU làm việc tại Pacific National ở New South Wales đã bỏ phiếu ủng hộ đình công hồi tháng trước. Vào thứ 2, Pacific National cho biết đã tiếp tục đàm phán với RTBU với thiện chí tìm kiếm 1 giải pháp hợp lý cho nhân viên của mình, và bày tỏ sự thất vọng với kế hoạch đình công. Công ty cũng đang cố gắng tìm giải pháp kịp thời vì lợi ích của nhân viên, khách hàng và bản thân công ty, đồng thời đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Trong năm tài chính kết thúc vào tháng 6 năm 2016, khu vực Đông Nam Úc của Pacific National bao gồm cả New South Wales đã vận chuyển 102 triệu tấn than bằng tàu hỏa. Theo tính toán của S&P Global Platts, Pacific National có thị phần lớn nhất trong thị trường vận chuyển than ở New South Wales, và cuộc đình công kéo dài 48 giờ có khả năng trì hoãn 550.000 tấn than Úc xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

Indian Railways tăng cường vận chuyển than nhập khẩu

Theo dữ liệu mới nhất của Cục Quản lý Kinh tế và Thống kê Ấn Độ, công ty Indian Railways đã vận chuyển 258,66 triệu tấn than trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 9 năm nay, tăng nhẹ 1% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong tổng lượng than nêu trên, 214,92 triệu tấn là than trong nước, tương đương với khối lượng vận chuyển trong năm ngoái, than nhập khẩu chiếm 43,74 triệu tấn, tăng 3,5% cùng kỳ năm 2016. Ngoài ra trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 9, lượng than nội địa vận chuyển đến các NMNĐ đã giảm 32,5% xuống còn 105,93 triệu tấn so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi lượng than nhập khẩu tăng 71% lên 8,58 triệu tấn. Ngoài ra, than nội địa cung cấp cho các nhà máy thép cũng giảm 11% xuống còn 7,97 triệu tấn, trong khi than nhập khẩu tăng 24% lên 19,03 triệu tấn. Than chiếm khoảng 50% tổng lưu lượng hàng hóa được vận chuyển bởi Indian Railways.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	10,25	+0,45
	Queensland	Nhật Bản	11,75	+0,45
	New South Wales	Hàn Quốc	12,10	+0,45
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,55	+0,20
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,75	+0,05
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,00	+0,25
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,55	+0,05
	Úc	Trung Quốc	13,30	+0,10
	Úc	Ấn Độ	15,10	+0,10

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 16/10/2017)